TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Bản án số: 407/2019/HS-PT	
Ngày 22 tháng 7 năm 2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Huynh.

Các Thẩm phán: Ông Phan Đức Phương.

Bà Huỳnh Thanh Duyên

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm xử kín vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 221/2019/TLPT-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Huỳnh Văn Hải, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 19/3/2019 của Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Huỳnh Văn H , sinh năm 1969, tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Ấp Hòa Hiệp, xã Minh Hòa, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; con ông Huỳnh Văn Kỳ, sinh năm 1940 và bà Nguyễn Thị Thơm, sinh năm 1941; vợ là bà Trần Thị Thu Hường, sinh năm 1971, bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/4/2016 cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Trần Thị Ngọc H 2 (; thường trú: xã Minh Hòa, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Trần Ngọc H3, sinh năm 1972; thường trú: xã Minh Hòa, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương (cha ruột của H2), có mặt.

2. Bà Trần Thị Thu H1, sinh năm 1971; thường trú: xã Minh Hòa, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương (mẹ ruột của H2), vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Huỳnh Thị Thanh T , sinh năm 1989; thường trú: xã Minh Hòa, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Bà Lê Thị H4, sinh năm 1950; thường trú: , xã Minh Hòa, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Lê Ngọc L là Luật sư thuộc Công ty TNHH A – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

***Người bào chữa cho bị cáo*:** Luật sư Nguyễn Viết G – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

***Người bào chữa chỉ định cho bị cáo*:** Luật sư Đỗ Hải B – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2007, Huỳnh Văn H và bà Trần Thị Thu Hư1 kết hôn với nhau và cùng đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Minh Hòa, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Sống chung nhà với H và bà H1 còn có cháu Trần Thị Ngọc H2, là con riêng của H1. Khoảng đầu năm 2016, cháu H2 về nhà của bà Lê Thị H4 là bà nội của cháu để chơi và sau đó xin ở lại mà không quay trở về sống chung với bà H1 và H , bà H1nhiều lần đến để đưa cháu H2 về nhưng cháu H2 không đồng ý, tâm lý của cháu H2 có nhiều dấu hiệu bất thường. Ngày 04/4/2016, bà H1 cùng với em dâu bà Trần Thị Thanh T đến nhà bà H4 để đưa cháu H2 về nhà bà H1 nhưng H2 vẫn không đồng ý về, được mọi người hỏi nhiều lần thì cháu H2 kể cho mọi người biết về việc cháu H2 nhiều lần bị Huỳnh Văn H thực hiện hành vi dâm ô và hiếp dâm.

Ngày 06/4/2016, bà H4 lên trình báo cơ quan công an, cùng ngày H đến đầu thú tại Công an xã Minh Hòa, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Tại cơ quan Công an xã Minh Hòa và cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, H khai nhận đã 06 lần có hành vi Dâm ô và giao cấu với cháu H2, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Khoảng đầu năm 2012 (không rõ ngày, tháng cụ thể) vào buổi trưa khi bà Hư1đi vắng, cháu H2 đang nằm trong phòng của cháu thì H đi vào phòng và dùng tay sờ vào ngực và âm hộ của cháu, thấy cháu im lặng nên H tiếp tục dùng tay sờ, dùng miệng hôn lên ngực và âm hộ của cháu H2 khoảng 05 phút. Sau đó, H xuống nhà vệ sinh dùng tay tự kích thích bộ phận sinh dục của H để xuất tinh.

- Lần thứ hai: Cách lần thứ nhất khoảng 05 đến 07 ngày sau, vào buổi trưa khi bà H1 đi vắng, H2 đang nằm trong phòng của H2 thì H vào dùng tay, miệng sờ và hôn vào ngực, âm hộ của cháu H2. Một lúc sau, H xuống nhà vệ sinh dùng tay tự kích thích bộ phận sinh dục của Hải để xuất tinh.

- Lần thứ ba: Cách lần thứ hai khoảng 01 năm (khoảng đầu năm 2013), vào buổi trưa, khi bà H1 đi vắng, cháu H2 đang nằm trong phòng của vợ chồng H thì H đi chơi về nhìn thấy H2 đang nằm ở trong phòng của mình nên H đến dùng tay, miệng sờ và hôn vào ngực, âm hộ của cháu H2; thấy cháu H2 không phản ứng gì nên H kéo áo H lên khỏi ngực và cởi quần của cháu H2 ra khỏi chân. Lúc này, Hải đang mặc quần đùi nên kéo ống quần đùi lên rồi đưa dương vật vào âm hộ cháu H2; do bộ phận sinh dục của cháu H2 còn nhỏ nên H chỉ đưa đầu dương vật vào âm hộ rồi nhịp lên nhịp xuống khoảng 01 đến 02 phút thì đưa dương vật ra ngoài và xuất tinh lên tay của H . Sau đó, H mặc quần áo lại cho cháu H2.

- Lần thứ tư: Khoảng gần cuối năm 2015 (không rõ ngày, tháng), khi bà H1 đi vắng, cháu H2 đang nằm trong phòng của vợ chồng H thì H vào phòng dùng tay, miệng sờ và hôn vào ngực, âm hộ của cháu H2; sau đó, H kéo áo H lên khỏi ngực và cởi quần của cháu H ra khỏi người. Hải đưa dương vật vào âm hộ cháu H2 và thực hiện hành vi giao cấu với cháu H2khoảng 01 đến 02 phút thì đưa dương vật ra ngoài và xuất tinh ra nền gạch.

- Lần thứ năm: Vào buổi trưa khoảng một tháng trước tết nguyên đán năm 2016, H và bà H1 đang ngủ trong phòng riêng cháu H2đang nằm trong phòng của H2 thì H sang phòng của H2 rồi khép hờ cửa phòng lại và bước đến dùng tay sờ vào ngực, âm hộ của cháu H2. Lúc này, bà H1 thức giấc không thấy H đâu nên mở cửa đi ra. Nghe tiếng bà H1mở cửa, H lấy tay ra khỏi người H2 và quay sang kệ sách gần đó để lấy quyển sách giả vờ đọc. Bà H1 đi ngang qua thấy H trong phòng của cháu H2 nên nghi ngờ và gặng hỏi H nhưng H nói dối là vào xem sách. Bà H1 tức giận đi ra đi vào nhiều lần nên Hải đã thừa nhận với bà H1 là H dùng tay sờ vào người của H2 đồng thời H hứa sẽ không uống rượu, không sàm sỡ H2 nữa. Ngay khi biết sự việc, bà Hư1 hỏi cháu H2nhưng cháu không kể. Tối cùng ngày, bà H1 đến kể sự việc trên cho mẹ ruột của H là bà Nguyễn Thị T , bà T la rầy H nhưng không ai tố giác với cơ quan công an.

- Lần thứ sáu: Trước tết Nguyên đán 2016 khoảng 01 tháng, vào buổi trưa, tại phòng ngủ của vợ chồng H , H cởi quần áo của cháu H2 ra, dùng tay, miệng hôn và sờ mó vào ngực, âm hộ của cháu H, sau đó đặt H2 nằm ngửa ra rồi H nằm đè lên người H2 và đưa dương vật vào âm hộ của H2, giao cấu với Ho2 như những lần trước.

Bản Kết luận giám định Pháp y số 98/2016/PY ngày 07/4/2016 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận: Âm hộ, tầng sinh môn bình thường; màng trinh dãn, rách vị trí 03 giờ, 09 giờ; âm đạo ít huyết trắng.

Trước khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương khởi tố vụ án, khởi tố bị can để điều tra làm rõ hành vi của Huỳnh Văn H đối với cháu H2 thì H thay đổi lời khai và không thừa nhận đã thực hiện hành vi giao cấu với cháu H2 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã khởi tố để điều tra về tội "Dâm ô với trẻ em". Tại Bản án số 49/2016/HSST ngày 11/8/2016, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng xét xử bị cáo Hải 03 năm 06 tháng tù về tội "Dâm ô với trẻ em", ngày 12/8/2016 bị cáo H kháng cáo xin

giảm nhẹ hình phạt; ngày 23/8/2016 người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn kháng cáo xin xem xét toàn bộ nội dung vụ án và đề nghị xét xử bị cáo H về tội "Hiếp dâm trẻ em".

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 114/2016/HSPT, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương hủy bản án hình sự sơ thẩm nói trên để điều tra, truy tố, xét xử lại.

Tại Bản cáo trạng số 62/QĐ–VKSBD – P2 ngày 30/10/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương quyết định: Truy tố bị cáo Huỳnh Văn H về các tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" và "Dâm ô với người dưới 16 tuổi" theo điểm d, đ khoản 2 Điều 142 và điểm b, d khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trình bày tại phiên tòa, bị cáo không thừa nhận đã thực hiện hành vi giao cấu với bị hại H2 mà chỉ thừa nhận hành vi dâm ô với bị hại, đối với bản tự khai và các lời khai trước đây tại cơ quan điều tra bị cáo trình bày rằng bị ép cung, nhục hình. Lời nói sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo chỉ phạm tội "Dâm ô với người 16 tuổi".

Người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Mong Hội đồng xét xử xét xử đối với bị cáo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tổn thất, tinh thần cho cháu H2 số tiền 100.000.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung của cáo trạng, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo H không thừa nhận đã thực hiện hành vi giao cấu với bị hại H2 mà chỉ thừa nhận hành vi dâm ô với bị hại. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của bị hại, bản Kết luận giám định Pháp y cùng các chứng cứ, tài liệu khác, cụ thể: Tại bản tự khai, các biên bản ghi lời khai, bút lục số 63-65; 67-80, bị cáo khai nhận: Trong thời gian sống cùng với bị hại, bị cáo đã giao cấu với bị hại H2 là con riêng của vợ tổng cộng 03 lần bằng dương vật vào trong âm hộ của bị hại nhưng chỉ đưa ½ chiều dài dương vật vào trong âm hộ bị hại mà không đưa hết dương vật vào vì thấy bị hại còn nhỏ nên sợ đưa sâu vào khiến bị hại bị rách màng trinh chảy máu. Những lần quan hệ này diễn ra vào lúc vợ bị cáo vắng nhà và trên giường tại vị trí phòng ngủ của H2 hoặc phòng ngủ của bị cáo (những lời khai này đều có chữ ký của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo). Những lời khai trên phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y số 98/2016/PY ngày 07/4/2016 của Trung tâm Pháp Y Sở Y tế tỉnh Bình Dương về tổn thương bộ phận sinh dục của bị hại H2: Màng trinh dãn, rách ở vị trí 03 giờ, 09 giờ và phù hợp với lời khai của bị hại H2 tại cơ quan cảnh sát điều tra. Bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội "Dâm ô với người dưới 16 tuổi". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 142; điểm b, d khoản 2 Điều 146; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H từ

12 năm đến 14 năm tù về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" và 03 năm đến 05 năm tù về tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Huỳnh Văn H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 15 năm đến 19 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Viện Kiểm sát đưa ra 02 căn cứ để kết tội bị cáo là dựa vào các biên bản ghi lời khai của bị hại và Bản kết luận giám định pháp y số 98/2016/PY ngày 07/4/2016 của Trung tâm Pháp Y Sở Y tế tỉnh Bình Dương, lời khai của bị cáo H chỉ được xem là cơ sở nếu phù hợp với những chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án tuy nhiên lời khai của bị cáo và những chứng cứ nêu trên còn nhiều mâu thuẫn cụ thể:

Lời khai của bị hại chưa xác định được có căn cứ hay không do vụ án xảy ra không có người chứng kiến ngoại trừ bị cáo, bị hại, các biên bản lời khai của bị hại không có chữ ký xác nhận của người đại diện theo pháp luật cho bị hại là bà H1, bị hại khai không đồng nhất về số lần bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương dựa vào lời khai của bị hại để kết tội bị cáo là chưa thỏa đáng, chưa đủ căn cứ do lời khai của bị hại là chứng cứ để xem xét hành vi phạm tội của bị cáo nếu phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án chứ không phải để kết tội bị cáo.

Về kết quả giám định: Dựa vào vết rách của màng trinh bị hại để kết tội bị cáo có hành vi giao cấu là không phù hợp, màng trinh bị hại có thể rách do vận động mạnh hay do bẩm sinh chứ không bắt buộc phải có hành vi giao cấu mới gây ra rết rách. Bản kết luận giám định pháp y số 98/2016/PY ngày 07/4/2016 của Trung tâm Pháp Y Sở Y tế tỉnh Bình Dương và Giấy chứng nhận thương tích số 51/CN ngày 06/4/2016 của Trung tâm y tế huyện Dầu Tiếng có mâu thuẫn, giấy chứng nhận xác định màng trinh bị hại có vết khuyết không phải rách, nếu bị cáo có hành vi giao cấu nhiều lần thì tại sao màng trinh của bị hại chỉ khuyết.

Do đó, đề nghị hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo H không phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" mà chỉ phạm tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi".

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Đồng ý nội dung truy tố và mức hình phạt mà Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị. Đối với lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo, người bảo vệ bị hại trình bày: Bị hại là trẻ em, do bị ảnh hưởng về tâm lý do hành vi xâm hại trong thời gian dài của bị cáo nên việc thể thống nhất về lời khai là có cơ sở. Tại biên bản lời khai: Bị hại xác định bị cáo đưa ½ dương vật vào âm hộ của bị hại phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Bị cáo cho rằng bị ép cung nhục hình, thì những lời khai có người bào chữa, có người làm chứng thì tại sao bị cáo vẫn khai và thừa nhận và đồng ý ký tên. Lời khai của bị cáo là có căn cứ do phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2019, Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương quyết định:

1/ Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn H phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" và tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi".

Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 142; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H 13 (mười ba) năm tù về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" .

Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 146; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H 04 (bốn) năm tù về tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Huỳnh Văn H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/4/2016.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584; Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về bồi thường thiệt hại, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy luật định.

Ngày 28/3/2019 bị cáo Huỳnh Văn H có đơn kháng cáo kêu oan cho rằng bị cáo không phạm tội hiếp dâm.

Ngày 01/4/2019 ông Trần Ngọc H3 (cha của cháu Trần Thị Ngọc H2) có đơn kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Văn H .

Tại phiên toà phúc thẩm.

Quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án, xem xét các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo 13 (mười ba) năm tù về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi", 04 (bốn) năm tù về tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Huỳnh Văn H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội 17 (mười bảy) năm tù là đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo nhưng không đưa ra được chứng cứ gì mới. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và ông Trần Ngọc Hào, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Việc kết tội bị cáo dựa vào các biên bản ghi lời khai của bị hại và Bản kết luận giám định pháp y số 98/2016/PY ngày 07/4/2016 của Trung tâm Pháp Y Sở Y tế tỉnh Bình Dương, lời khai của bị cáo H chỉ được xem là cơ sở nếu phù hợp với những chứng cứ khác trong hồ sơ

vụ án, tuy nhiên lời khai của bị cáo và những chứng cứ nêu trên còn nhiều mâu thuẫn.

Lời khai của bị hại chưa xác định được có căn cứ hay không, các biên bản lời khai của bị hại không có chữ ký xác nhận của người đại diện theo pháp luật cho bị hại là bà H1, bị hại khai không đồng nhất về số lần bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Tại phiên tòa sơ thẩm bị hại cũng khẳng định bị cáo không quan hệ với bị hại tại phòng vệ sinh (phòng tắm).

Về kết quả giám định: Dựa vào vết rách của màng trinh bị hại để kết tội bị cáo có hành vi giao cấu là không phù hợp, màng trinh bị hại có thể rách do vận động mạnh hay do bẩm sinh chứ không bắt buộc phải có hành vi giao cấu mới gây ra rết rách. Bản kết luận giám định pháp y số 98/2016/PY ngày 07/4/2016 của Trung tâm Pháp Y Sở Y tế tỉnh Bình Dương và Giấy chứng nhận thương tích số 51/CN ngày 06/4/2016 của Trung tâm y tế huyện Dầu Tiếng có mâu thuẫn, giấy chứng nhận xác định màng trinh bị hại có vết khuyết không phải rách, nếu bị cáo có hành vi giao cấu nhiều lần thì tại sao màng trinh của bị hại chỉ khuyết.

Do đó, đề nghị hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo H không phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" mà chỉ phạm tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi".

Bị cáo Huỳnh Văn H Trình bày: Thống nhất với lời bào chữa của Luật sư.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Không đồng ý với quan điểm của vị Đại diện Viện kiểm sát cho rằng, không có tình tiết mới nên không tăng mức hình phạt đối với bị cáo, vì bị cáo không thành khẩn khai báo, không ăn năn hối cải, bị cáo đã bị lợi dụng tình trạng phụ thuộc của bị hại để thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần, xâm hại đến con riêng của vợ là sự việc đáng bị lên án. Mức hình phạt 13 năm tù về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" là phù hợp; mức án 04 (bốn) năm tù về tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi" là quá nhẹ. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tăng mức hình phạt tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi" đối với bị cáo.

Ông Trần Ngọc H3: Thống nhất với lời bào chữa của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của Luật sư, của bị cáo và người giám hộ cho người bị hại. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử, các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng tại Toà án cấp sơ thẩm đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn H :

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi" của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết quả giám định và những tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. Toà án cấp sơ thẩm đã nhận định trong khoảng thời gian năm 2012 bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi dâm ô đối với với cháu Trần Thị Ngọc H2, là con riêng của vợ (bà Trần Thị Thu H1) khi cháu H2 chưa đủ 16 tuổi tại nhà ở xã Minh Hòa, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Đối với hành vi phạm tội này, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Toà án cấp sơ thẩm xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi" và xử phạt bị cáo 04 (bốn) năm tù giam. Bị cáo xác định không kháng cáo nội dung này của bản án sơ thẩm.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn H cho rằng bị cáo không phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi". Tuy nhiên, các chứng cứ trong hồ sơ vụ án thể hiện như sau:

Tại bản tự khai ngày 07/04/2016 (bút lục số 51) bị cáo Huỳnh Văn H trình bày: Tại lần thứ 3, khi vợ bị cáo vắng nhà, bị hại Trần Thị Ngọc H2 nằm trong phòng nên bị cáo vào ôm, hôn bị hại rồi kéo áo bị hại lên khỏi ngực, cởi quần của bị hại ra khỏi chân và kéo ống quần đùi mà bị cáo đang mặc lên, đưa dương vật vào âm hộ của bị hại. Thấy H2 không phản ứng, bị cáo nhấp 02 đến 03 phút rồi đưa dương vật ra ngoài xuất tinh trên tay phải của bị cáo. Lần thứ 4 vào khoảng gần cuối năm 2015, bị cáo thực hiện hành vi giao cấu với bị hại H2 như lần thứ 3 và lần này bị cáo xuất tinh ra nền gạch. Lần thứ 5, khoản trước tết nguyên đán 2016, bị cáo giao cấu với bị hại H2 tại phòng ngủ của bị cáo, lần này H2 không kêu lên mà chỉ nhổng người lên.

Tại các biên bản ghi lời khai ngày 07 và 08/04/2016 (bút lục số 63-65; 67-80, 330, 331) bị cáo Huỳnh Văn H trình bày: Trong thời gian sống cùng với bị hại, bị cáo đã giao cấu với bị hại Trần Thị Ngọc H2 là con riêng của vợ tổng cộng 03 lần bằng dương vật vào trong âm hộ của bị hại nhưng chỉ đưa ½ chiều dài dương vật vào trong âm hộ bị hại mà không đưa hết dương vật vào vì thấy bị hại còn nhỏ nên sợ đưa sâu vào khiến bị hại bị rách màng trinh chảy máu. Những lần quan hệ này diễn ra vào lúc vợ bị cáo vắng nhà và trên giường tại vị trí phòng ngủ của H2 hoặc phòng ngủ của bị cáo, các biên bản ghi lời khai này đều có chữ ký của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y số 98/2016/PY ngày 07/4/2016 của Trung tâm Pháp Y Sở Y tế tỉnh Bình Dương luận giám về tổn thương bộ phận sinh dục của bị hại H "*Màng trinh dãn, rách ở vị trí 03 giờ, 09 giờ …*" và đã có công văn giải thích việc khác biệt giữa bản kết luận giám định pháp y và giấy chứng nhận thương tích.

Bị cáo Huỳnh Văn H cho rằng bị ép cung nhục hình trong quá trình điều tra. Tuy nhiên, tại phiên toà sơ thẩm ngày 28/3/2018 bị cáo trình bày bản tự khai ngày 07/04/2016 do tự bị cáo viết, không ai đọc cho bị cáo (BL 51, 480, 481);

tại phiên toà sơ thẩm ngày 10/8/2016 bị cáo trình bày trong quá trình điều tra, bị cáo không bị ép cung, nhục hình (BL 189). Hơn nữa, các biên bản ghi lời khai có nội dung bị cáo thừa nhận về hành vi hiếp dâm cháu H2 có sự tham gia của người bào chữa cho bị cáo trong khi lấy lời khai bị cáo và có người chứng kiến.

Do đó, đủ cơ sở xác định trong khoảng thời gian từ năm 2013 đến 2016, khi bị cáo Huỳnh Văn H chung sống với vợ là bà Trần Thị Thu H1 và con riêng của bà Hường là cháu Trần Thị Ngọc H2, sinh năm 2002, xã Minh Hòa, huyện Dầu Tiếng. Bị cáo H đã 03 lần thực hiện hành vi giao cấu với cháu H2 vào các năm 2013, 2015, 2016. Những lần quan hệ này diễn ra vào lúc vợ bị cáo vắng nhà, tại vị trí trên giường phòng ngủ của H2 hoặc phòng ngủ của bị cáo. Không có căn cứ xác định bị cáo bị ép cung nhục hình trong quá trình điều tra. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Hiếp dâm người dưới 16" quy định tại điểm d, đ khoản 2, Điều 142 Bộ luật Hình sự. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo H có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[2.3] Hành vi do bị cáo Huỳnh Văn H thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, quyền bất khả xâm phạm về tình dục của phụ nữ, đặc biệt đối với trẻ em dưới 16 tuổi, là đối tượng đặc biệt được pháp luật và xã hội quan tâm, chăm sóc và bảo vệ. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần của cháu Trần Thị Ngọc H2, vi phạm thuần phong mỹ tục và gây phản ứng bất bình cho dư luận xã hội nơi có vụ án xảy ra. Hơn nữa bị cáo là cha dượng của bị hại, lẽ ra bị cáo phải là người quan tâm, chăm sóc, giáo dục, bảo vệ bị hại, nhưng nhằm thoả mãn dục vọng của bản thân bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần đối với cháu Trần Thị Ngọc H2. Do đó, cần thiết xử phạt bị cáo với mức án nghiêm minh, nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như để răn đe và phòng ngừa chung.

[2.4] Toà án cấp sơ thẩm xét xử tuyên bị cáo phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" và xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H 13 (mười ba) năm tù giam đối với tội Hiếp dâm người dưới 16 tuổi là có căn cứ. Kháng cáo của bị cáo cũng như lời bào chữa của Luật sư đều kêu oan cho bị cáo, nhưng, bị cáo và luật sư không đưa ra được tình tiết nào mới, nên Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, bác kháng cáo của bị cáo.

Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại: Các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện bị cáo phạm tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi" và "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi". Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn bộ hành vi của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ cũng như tăng nặng đối với bị cáo và xử phạt bị cáo tổng hợp cho 02 tội là 17 năm tù là tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra. Do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị hại.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn H không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo Huỳnh Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn H và kháng cáo của ông Trần Ngọc H3 là người đại diện hợp pháp của bị hại; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 19/3/2019 của Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

1.1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn H phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" và tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi".

1.2. Áp dụng điểm đ, e khoản 2 Điều 142; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H 13 (mười ba) năm tù về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" .

1.3. Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 146; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H 04 (bốn) năm tù về tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi".

1.4. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Huỳnh Văn H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/4/2016.

2. Tiếp tục tạm giam bị cáo Huỳnh Văn H theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2019 của Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Huỳnh Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Vũ Ngọc Huynh